

TRÍCH DẪN
QUY CHẾ CÔNG TÁC HỌC SINH – SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG
PHƯƠNG ĐÔNG ĐÀ NẴNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 359/QĐ-CDPD ngày 25/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Phương Đông Đà Nẵng)

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.
2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.
3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.
4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên.
5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.
6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.
7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.
8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định.
9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 5. Quyền của học sinh, sinh viên

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và

của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyên trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của học sinh, sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, sinh viên.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 6. Các hành vi học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh, sinh viên.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.

4. Say rượu bia khi đến lớp.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đòi truy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đòi truy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 7. Công tác tổ chức hành chính

1. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường, sắp xếp bố trí vào các lớp học sinh, sinh viên; chỉ định Ban cán sự lớp học sinh, sinh viên lâm thời (lớp trưởng, lớp phó) trong thời gian đầu khoá học; làm thẻ và sổ học tập cho học sinh, sinh viên.

2. Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý hồ sơ của học sinh, sinh viên.

3. Phối hợp với các phòng có liên quan tổ chức lễ khai giảng năm học mới, lễ tốt nghiệp và phát bằng tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên

4. Giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến học sinh, sinh viên.

Điều 8. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Tổ chức quá trình học tập của học sinh, sinh viên theo quy chế đào tạo: Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên, phân loại,

xếp loại học sinh, sinh viên cuối mỗi tháng, học kỳ, năm học, khoá học (Phụ lục 1), tổ chức thi đua, khen thưởng cho học sinh, sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện, xử lý và kỷ luật đối với học sinh, sinh viên vi phạm quy chế, nội quy.

2. Phối hợp các phòng có liên quan tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – học sinh, sinh viên” vào đầu khoá, đầu năm và cuối khóa học.

3. Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi học sinh, sinh viên giỏi, Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác.

4. Tổ chức triển khai công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ và các hoạt động ngoài giờ lên lớp khác, tổ chức đối thoại định kỳ giữa Hiệu trưởng nhà trường với học sinh, sinh viên.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên tham gia đầy đủ các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường như: Đảng, Đoàn, Hội, phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội học sinh, sinh viên trong các hoạt động phong trào của học sinh, sinh viên, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên có môi trường rèn luyện và phấn đấu tốt.

6. Tổ chức hệ thống cố vấn học tập và giáo viên chủ nhiệm quản lý lớp học phần và các hoạt động tư vấn học tập, nghề nghiệp, giới tính và việc làm cho học sinh, sinh viên.

Điều 9. Công tác y tế, thể thao

1. Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học, tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên khi vào nhập học, chăm sóc, phòng chống dịch, bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên trong thời gian học tập theo quy định, triển khai công tác bảo hiểm y tế tự nguyện; xử lý những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để học tập theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe, trong đó có đối tượng người học vào học tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, khám sức khỏe định kỳ.

2. Tạo điều kiện cơ sở vật chất cho học sinh, sinh viên luyện tập thể dục, thể thao; tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao theo điều kiện cơ sở vật chất thực tế của nhà trường.

3. Tổ chức thực hiện vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường, phối hợp các Khoa, Phòng, ban trong việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và nước uống cho học sinh, sinh viên trong phạm vi khuôn viên trường.

Điều 10. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên

1. Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước quy định đối với học sinh, sinh viên về học bổng, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ khác có liên quan đến học sinh, sinh viên.

2. Tạo điều kiện giúp đỡ học sinh, sinh viên tàn tật, khuyết tật, học sinh, sinh viên diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 11. Thực hiện công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

1. Phối hợp với các ngành, các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn nơi trường đóng, khu vực có học sinh, sinh viên ngoại trú xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho học sinh, sinh viên, giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến học sinh, sinh viên.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến học sinh, sinh viên, hướng dẫn học sinh, sinh viên chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế.

3. Phối hợp với phòng khám đa khoa và các Khoa, Phòng, Ban, Trung tâm khác tổ chức các hoạt động tư vấn pháp lý, tâm lý, xã hội cho học sinh, sinh viên.

Điều 12. Thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với HSSV.

Phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn về việc làm, hỗ trợ tìm việc làm bán thời gian cho các HSSV có nhu cầu.v.v. nhằm giúp HSSV vừa có thể giải quyết khó khăn về tài chính, vừa có thể rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho bản thân.

Điều 13. Thực hiện công tác quản lý học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú

Tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Chương V

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 18. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện.

Là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

1. Thành phần Hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, sinh viên (do Hiệu trưởng ủy quyền).

- Thường trực Hội đồng: Trưởng (phó) phòng Quản lý HSSV.

- Các ủy viên: Trưởng (phó) phòng Đào tạo, Trưởng (phó) các khoa, Bí thư (phó) Đoàn trường.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng:

Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của giáo viên chủ nhiệm, khoa và phòng Quản lý HSSV tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên trong lớp và đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

Điều 19. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

1. Từng tháng, học kỳ học sinh, sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện theo mẫu quy định của trường. **(phụ lục 1)**

2. Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp với BCS lớp, BCH chi đoàn để xem xét, đánh giá, điều chỉnh hợp lý các mức điểm theo từng tiêu chuẩn cụ thể của từng học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên các lớp được gửi lên Hội đồng cấp trường (phòng Quản lý HSSV).

4. Phòng Quản lý HSSV chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên các lớp. Nếu phát hiện các trường hợp chưa chính xác, kịp thời thông báo cho giáo viên chủ nhiệm, khoa điều chỉnh trước khi họp Hội đồng cấp trường.

5. Hội đồng cấp trường họp thông qua kết quả rèn luyện của của học sinh, sinh viên toàn trường. Chủ tịch Hội đồng cấp trường ký công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên toàn trường theo từng lớp học.

6. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được công bố cho học sinh, sinh viên biết và lưu lại phòng Quản lý HSSV và các khoa.

Điều 20. Thời gian đánh giá kết quả rèn luyện.

1. Viết đánh giá kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên được tiến hành theo từng tháng, học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là điểm trung bình cộng của điểm rèn luyện từng tháng trong học kỳ.

3. Điểm rèn luyện của năm học là điểm trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là điểm trung bình cộng của điểm rèn luyện các năm học của khóa học.

Điều 21. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện.

Cá nhân và tập thể lớp nếu xét thấy việc đánh giá rèn luyện chưa chính xác có quyền khiếu nại lên khoa, Thường trực Hội đồng kỷ luật (phòng Quản lý HSSV) hoặc Hiệu trưởng. Nếu cấp trường đã xem xét lại mà chưa thoả đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương VI

THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 22. Nội dung, hình thức thi đua, khen thưởng

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên đối với các cá nhân có thành tích xuất sắc cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Cụ thể:

- Đạt giải trong các cuộc thi học sinh, sinh viên giỏi, Olympic các môn học, có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.

- Đóng góp có hiệu quả trong công tác xây dựng các tổ chức đoàn thể, trong hoạt động học sinh, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong hoạt động xã hội, văn hoá – văn nghệ, thể thao.

- Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng.

- Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, mức khen thưởng thường xuyên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhà trường quy định.

2. Khen thưởng định kỳ cuối năm học, khoá học:

a. Danh hiệu cá nhân gồm: Học sinh, sinh viên xuất sắc, học sinh, sinh viên giỏi, học sinh, sinh viên khá

- Tiêu chuẩn (theo Quyết định 598 /QĐ-CĐPD ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Hiệu trưởng trường CĐ Phương Đông Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định xét danh hiệu thi đua và mức học bổng khuyến khích học tập đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, học sinh, sinh viên trường CĐ Phương Đông Đà Nẵng):

- Không xét khen thưởng đối với những trường hợp: Có điểm thi kết thúc học phần ở lần thứ nhất trong năm học đó dưới mức trung bình, chưa hoàn thành các đợt giáo dục công dân trong năm học.v.v.

b. Danh hiệu tập thể lớp học sinh, sinh viên gồm: Lớp học sinh, sinh viên xuất sắc và lớp học sinh, sinh viên tiên tiến.

- Tiêu chuẩn lớp học sinh, sinh viên tiên tiến (theo Quyết định 598 /QĐ-CĐPĐ ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Hiệu trưởng trường CĐ Phương Đông Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định xét danh hiệu thi đua và mức học bổng khuyến khích học tập đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, học sinh, sinh viên trường CĐ Phương Đông Đà Nẵng)

Điều 23. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

(theo Quyết định 598 /QĐ-CĐPĐ ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Hiệu trưởng trường CĐ Phương Đông Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định xét danh hiệu thi đua và mức học bổng khuyến khích học tập đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, học sinh, sinh viên trường CĐ Phương Đông Đà Nẵng).

Điều 24. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a. Khiển trách: Áp dụng đối với học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ.

b. Cảnh cáo: Áp dụng đối với học sinh, sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c. Đình chỉ học tập 1 năm học: áp dụng đối với những học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh, sinh viên không được làm.

d. Buộc thôi học: áp dụng đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (kể cả trường hợp bị xử phạt tù được hưởng án treo).

2. Học sinh, sinh viên bị kỷ luật phải được ghi vào hồ sơ học sinh, sinh viên, phải thông báo cho địa phương và gia đình học sinh, sinh viên biết để phối hợp quản lý và giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật: **(Áp dụng theo phụ lục 2)**

Điều 25. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

- Học sinh, sinh viên vi phạm phải tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

- Phòng Quản lý HSSV cùng với khoa chuyên môn chủ trì họp với tập thể lớp học phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật (có biên bản kèm theo, trong đó phải có ít nhất 2/3 số học sinh, sinh viên của lớp dự họp)

Hội đồng khen thưởng và kỷ luật cấp trường tổ chức họp để xét kỷ luật: Đề xuất hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của học sinh, sinh viên:

- Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp học sinh, sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được).

- Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật;

- Các tài liệu có liên quan.

Điều 26. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với trường hợp bị khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu học sinh, sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của học sinh, sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

2. Đối với trường hợp bị cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu học sinh, sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của học sinh, sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập cho về địa phương: khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương xã, phường, thị trấn nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương để nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

4. Quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian học sinh, sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 27. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên.

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng khen thưởng và kỷ luật gồm:

a. Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng phụ trách công tác , học sinh, sinh viên.

b. Ủy viên thường trực: Trưởng hoặc phó phòng Quản lý HSSV.

c. Các uỷ viên: Trưởng (phó) phòng Đào tạo, trưởng (phó) các Khoa, Bí thư (phó Bí thư) Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

d. Thành phần mời tham dự Hội đồng: Đại diện Hội đồng Quản trị nhà trường.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật:

a. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật là cơ quan tư vấn giúp Hội đồng Quản trị, Hiệu trưởng triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với học sinh, sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;

b. Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của khoa, đơn vị phụ trách công tác học sinh, sinh viên, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật tiến hành xét danh sách cá nhân và đơn vị học sinh, sinh viên có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật;

c. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên mỗi học kỳ họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật có thể họp các phiên bất thường.

Điều 26. Quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng

Cá nhân và tập thể HSSV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại lên khoa, Thường trực Hội đồng kỷ luật (phòng Quản lý HSSV) hoặc Hiệu trưởng. Nếu cấp trường đã xem xét lại mà chưa thoả đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

HIỆU TRƯỞNG

GS. TSKH. Phan Quang Xung